

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2020
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Sửu

2. Bà Lô Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Già Bá Lầu –Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 về “Tranh chấp về nuôi con, tài sản của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020.

- Nguyên đơn: Chị Kha Thị May T, sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ cư trú: Bản Xốp Thập, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lô Văn H, sinh năm 1994. Có mặt.

Địa chỉ cư trú: Bản Piêng Hòm, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/3/2020, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Kha Thị May T trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Chị và anh Lô Văn H tự nguyện chung sống với nhau từ tháng 1 năm 2016, không đăng ký kết hôn tại UBND xã, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục của đồng bào dân tộc tại địa phương. Sau thời gian chung sống khoảng được một năm thì giữa chị và anh Hương bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, suy nghĩ, anh Hương không quan tâm, chăm sóc chị đặc biệt là những lúc ốm đau, mệt mỏi. Chị và anh Hương ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay, không liên lạc, hỏi han, quan tâm nhau. Nay chị không còn tình cảm với anh Hương nên không muốn tiếp tục chung sống đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố chị và anh

Hương không phải là vợ chồng.

Về con chung: Chị và anh Hương có 01 con chung: Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành và quá trình khởi kiện chị yêu cầu anh Hương cấp dưỡng 1.500.000 đồng nhưng tại phiên tòa chị thay đổi không yêu cầu anh Hương cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lô Văn H trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Anh thừa nhận về thời điểm hai người tự nguyện chung sống, không đi đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán đúng như chị Tánh trình bày. Lý do hai người không đi đăng ký kết hôn là do chị Tánh không chịu đi. Sau khi tổ chức lễ cưới theo phong tục của người Thái thì cuộc sống giữa anh và chị Tánh diễn ra hạnh phúc bình thường, không có mâu thuẫn gì. Nay anh đang còn tình cảm với chị Tánh nên muốn hai người tiếp tục chung sống với nhau đồng thời sẽ làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Kha Thị May T có 01 con chung: Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016 (theo giấy khai sinh) còn trong sổ hộ khẩu gia đình là Lô Tú Uyên, sinh ngày 21/11/2016. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Tánh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 139 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H không phải là vợ chồng;

Về con chung: Giao con chung Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016 cho chị Kha Thị May T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hương do chị Tánh không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Kha Thị May T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Chị Kha Thị May T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lô Văn H là vợ chồng có địa chỉ cư trú tại xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về “Tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện KS theo quy định tại khoản 7 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tình cảm chung sống với nhau như vợ chồng: Chị Tánh và anh Hương tự nguyện chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2016 đến nay không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chỉ làm lễ cưới theo phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số nên theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình thì quan hệ giữa chị Tánh và anh Hương không làm phát sinh quyền nghĩa vụ của vợ và chồng. Sau thời gian chung sống với nhau thì giữa hai người có phát sinh mâu thuẫn nên đã không còn chung sống với nhau, nay chị Tánh không còn tình cảm với anh Hương không muốn tiếp tục duy trì cuộc sống chung. Mặc dù nguyện vọng của anh Hương là muốn tiếp tục duy trì cuộc sống chung và sẽ làm các thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định nhưng chị Tánh lại không đồng ý. Mặt khác, tuy anh Hương khai đang còn tình cảm với chị Tánh muốn tiếp tục chung sống nhưng anh cũng không có biện pháp, cách thức gì để hàn gắn tình cảm hai người với nhau. Xét thấy, việc chung sống thời gian chung sống giữa chị Tánh và anh Hương là đúng thực tế, cả hai không đăng ký kết hôn nên căn cứ các Điều 9, 14 của Luật Hôn nhân và gia đình thì chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H không phải là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H trong thời gian chung sống chung có 01 con chung: Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016. Do chị Tánh và anh Hương không đăng ký kết hôn nên chị Tánh phải về xã HL để khai sinh cho con chung. Còn anh Hương do không đăng ký khai sinh cho con được nhưng vẫn làm thủ tục vào tên cho con trong sổ hộ khẩu là Lô Tú Uyên, sinh ngày 21/11/2016. Xét, tuy cả anh Hương và chị Tánh khai con chung có họ và ngày sinh khác nhau nhưng cả hai thừa nhận chỉ có 01 một con chung và đây thực chất là của một người. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nội dung này. Căn cứ giá trị pháp lý thì tên con của anh Hương và chị Tánh là theo giấy khai sinh: Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016. Cả chị Tánh và anh Hương đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét thấy nguyện vọng của cả hai người là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, cháu Uyên từ trước đến nay ở với mẹ, cháu là con gái nên tiếp tục giao cho chị Tánh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Quá trình khởi kiện, chị Tánh yêu cầu anh Hương cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn)/tháng. Nhưng tại phiên tòa, chị Tánh thay đổi không yêu cầu anh Hương cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hương do chị Tánh không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H không yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Tánh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm còn bị đơn anh Hương phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Kha Thị May T.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung: Kha Thị Tú Uyên, sinh ngày 20/11/2016 cho chị Kha Thị May T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho

đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lô Văn H do chị Kha Thị May T không yêu cầu.

Anh Lô Văn H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Tánh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con không đảm bảo thì anh Hương có quyền yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Chị Kha Thị May T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003846 ngày 03/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS, tỉnh Nghệ An. (Chị Tánh đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

3. Về quyền kháng cáo: Chị Kha Thị May T và anh Lô Văn H có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- UBND các xã: PĐ,HL;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Hoàng Hào